

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-PT
Ngày 17 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thường

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Duy

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Trần Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn P - Sinh ngày 08 tháng 12 năm 1968 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần D (chết) và bà Trình Thị T (chết); vợ: Đinh Thị T - Sinh năm: 1968; con: Có 01 con nuôi sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra, còn có bị cáo Trần Văn T không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/01/2021, ông Lê Khắc H cùng một số công nhân Doanh nghiệp tư nhân xây dựng tổng hợp H (Viết tắt là DNTN H) đang đổ bê tông đoạn đường trước nhà, đất của Trần Văn T và Trần Văn P (em ruột T) ở thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định theo hợp đồng thi công xây dựng công trình nâng

cấp, mở rộng tuyến đường liên xã từ ĐH42 Phước Hiệp đến ĐT640 Phước Sơn, tuyến từ Ngã Ba Giám đến Mỹ Canh do Ủy ban nhân dân xã P, huyện T làm chủ đầu tư.

Vì cho rằng DNTN H đổ bê tông lấn vào nhà, đất của T và P nên T gọi điện thoại cho P về. Sau khi P về thì T và P ngăn cản không cho công nhân thi công đổ bê tông đoạn đường nói trên. Sau khi được giải thích, T và P đồng ý cho công nhân tiếp tục thi công. Nhưng khi công nhân vừa đổ bê tông xong đoạn đường trước nhà, đất của T và P thì T dùng cuốc đào xới làm hư hỏng hoàn toàn đoạn đường bê tông kích thước 7,9m x 1,13m x 8,1m x 0,2m trước nhà của T; còn P dùng cuốc, xẻng đào vói làm hư hỏng hoàn toàn đoạn đường bê tông kích thước 6,8m x 2,1m x 6,78m x 1,13m x 0,2m và đoạn đường bê tông kích thước 3,1m x 2,7m x 4,6m x 0,2m trước thửa đất của P.

Qua đo đạc thực tế thì công trình do DNTN H thi công đổ bê tông nằm ngoài thửa đất số 728, tờ bản đồ số 06 thuộc quyền sử dụng của vợ chồng Trần Văn P, được Ủy ban nhân dân huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH09139 ngày 15/9/2011 và nằm ngoài thửa đất số 727, tờ bản đồ số 06 thuộc quyền sử dụng của Trần Văn T theo trích lục bản đồ do Ủy ban nhân dân xã P, huyện T cung cấp.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐ ngày 19/5/2021 và Văn bản số 02/HĐĐGTTTHS ngày 22/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận:

- Phần bê tông kích thước 7,9m x 1,13m x 8,1m x 0,2m tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị thành tiền là 3.561.284 đồng.

- Phần bê tông kích thước 6,8m x 2,1m x 6,78m x 1,13m x 0,2m tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị thành tiền là 8.749.672 đồng.

- Phần bê tông kích thước 3,1m x 2,7m x 4,6m x 0,2m tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị thành tiền là 8.135.520 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T, phần án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 04/01/2022, bị cáo Trần Văn P kháng cáo xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn P giữ nguyên kháng cáo xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn P, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo, giảm cho bị cáo từ 02-03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/01/2021, khi công nhân của DNTN H đang đổ bê tông đoạn đường tại khu vực trước nhà, đất của Trần Văn T và Trần Văn P (em ruột T) ở thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định theo hợp đồng thi công xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên xã từ ĐH42 Phước Hiệp đến ĐT640 Phước Sơn, tuyến từ Ngã Ba Giám đến Mỹ Canh do Ủy ban nhân dân xã P, huyện T làm chủ đầu tư, vì cho rằng DNTN H thi công đổ bê tông lấn vào nhà, đất của mình nên T và P đã có hành vi dùng cuốc, xẻng đào xới làm hư hỏng hoàn toàn đoạn đường mà công nhân vừa đổ bê tông xong trước nhà, đất của T và P.

Đoạn đường T làm hư hỏng có kích thước 7,9m x 1,13m x 8,1m x 0,2m, giá trị bị thiệt hại là 3.561.284 đồng. Phúc làm hư hỏng 02 đoạn đường có kích thước 6,8m x 2,1m x 6,78m x 1,13m x 0,2m, giá trị bị thiệt hại là 8.749.672 đồng và đoạn đường có kích thước 3,1m x 2,7m x 4,6m x 0,2m, giá trị bị thiệt hại là 8.135.520 đồng; tổng cộng, 16.885.192 đồng. (Theo Bản kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐ ngày 19/5/2021 và Văn bản số 02/HĐĐGTTHS ngày 22/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T).

Qua đo đạc thực tế thì công trình do DNTN H thi công đổ bê tông nằm ngoài các thửa đất thuộc quyền sử dụng đất hợp pháp của Trần Văn P và Trần Văn T.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện T đã xét xử bị cáo Trần Văn P về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Trần Văn P, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã gây thiệt hại về tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hành vi phạm tội

của bị cáo là nhất thời bộc phát, không có sự chuẩn bị trước; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng.

Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Văn P 06 tháng tù là nghiêm khắc.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 36 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo Trần Văn P đủ điều kiện được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Từ những phân tích trên, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo Trần Văn P ra khỏi xã hội, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, chấp nhận một phần đề nghị sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo cũng đủ có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo Trần Văn P có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[3] Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Trần Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn P. Sửa bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn P cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn P không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Thường